TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HSST
Ngày: 06-03-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các hội thẩm nhân dân: 1.Ông Nguyễn Văn Tỉnh

2.Bà Lê Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa:Bà Trần Ngọc Châu – Thư ký Tòa án quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:Bà Phạm Thị Mai– Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2019 đối với:

Bị cáo: Đào Văn D – sinhnăm: 1983 tại Hưng Yên; HKTT: Thôn C, xã Đ, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; Trú tại: Không cố định; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn L và mẹ Lê Thị N; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Có vợ là Tạ Thị C, có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; Theo Danh chỉ bản số: 337 lập ngày 12/10/2018 tại Công an quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự;Bị cáo bị bắt ngày 08/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội(có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Xuân Vinh và luật sư Nguyễn Văn Hưng– Công ty Luật hợp danh The Light thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Ngọc L – sinh năm 1985; Trú tại: Số nhà 19, hẻm 120/4/3, đường Hoàng Hoa Thám, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội(có mặt tại phiên tòa).

2. Anh Nguyễn Anh T – sinh năm 1975; Trú tại: Số nhà 38, ngõ 31, đường Xuân Diệu, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Văn A – sinh năm 1961; Trú tại: Số nhà 236, đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đào Văn Đ (là anh trai của bị cáo Đào Văn D) – sinh năm 1979; Trú tại: Số nhà 246, ấp 2, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 08/10/2018, Nguyễn Xuân Vũ rủ Đào Văn D đi lang thang xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp. D đồng ý và lấy xe máy BKS 89B1 – 67808 của D chở Vũ đi lang thang theo sự chỉ dẫn của Vũ. Khi đi đến đường Thanh Niên rẽ ra đường Thụy Khuê, Vũ bảo D xuống xe để Vũ chở D đi. Đến đoạn đường Thụy Khuê rẽ ra đường Hoàng Hoa Thám, Vũ bảo D lái xe để Vũ ngồi sau quan sát. Khoảng 20 giờ cùng ngày, D bảo Vũ đi vào ngõ 120, đường Hoàng Hoa Thám; Vũ phát hiện chiếc xe máy Honda Wave BKS 29F1 – 25870 của anh Nguyễn Ngọc L D trước cửa số nhà 19, hẻm 120/4/3, đường Hoàng Hoa Thám không có người trông giữ. Vũ bảo D dừng xe để trộm cắp; D dừng xe và quay lại nói với Vũ xuống xe để D quay đầu xe. Khi D quay đầu xe xong, Vũ tiến lên phía trước ngồi ở vị trí người lái xe, D ngồi phía sau. Lúc đó, chị Chử Thị Xuân Thu mở cửa nhà đi đổ rác. Vũ đưa điện thoại lên tai nói chuyện để không bị nghi ngờ, phát hiện. Sau khi chị Thu đi khuất, Vũ xuống xe và tiến lại gần chiếc xe máy của anh Linh, D dắt xe tiến lên phía trước một đoạn. Sau đó, D quay lại thấy Vũ đang ngồi trên xe máy của anh Linh, nổ máy rồi phóng xe đi thẳng theo hướng nhà 17, hẻm 120/4/3, đường Hoàng Hoa Thám ra phía ngoài ngõ 120, đường Hoàng Hoa Thám. Biết Vũ đã trộm cắp được xe máy, D điều khiển xe máy đi theo hướng nhà 21, hẻm 120/4/3, đường Hoàng Hoa Thám ra phía ngoài ngõ 120, đường Hoàng Hoa Thám. Lúc này, chị Chử Thị Xuân Thu đi đổ rác về đến đầu hẻm 120/4/3, đường Hoàng Hoa Thám thì thấy Vũ trộm cắp xe máy của anh Linh nên đã hô hoán và cản Vũ. Vũ lái xe trộm cắp được lách qua chị Thu tẩu thoát. Chị

Thu quay lại thấy D đang tiến lại gần liền đứng ra đường cản D bắt giữ đưa về trụ sở làm rõ vụ việc.

Ngày 08/10/2018, anh Nguyễn Ngọc L có đơn trình bào sự việc bị mất trộm chiếc xe máy Wave màu trắng BKS 29F1 – 25870, bên trong có đăng ký xe máy, giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Ngọc L và số tiền 200.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Đào Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, nhân chứng, người liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra, D còn khai nhận đã thực hiện 02 vụ trộm cắp xe máy cùng với Nguyễn Xuân Vũ như sau:

Vụ thứ nhất: Vào buổi trưa ngày cuối tháng 9/2018, Nguyễn Xuân Vũ rủ D đi câu cá. D đồng ý và lấy xe Honda Wave BKS 89B1 – 67808 của D chở Vũ đến khu vực hai con rồng ở Hồ Tây thuê cần câu để câu cá. Do không câu được con cá nào nên Vũ bảo D trả cần câu để đi lang thang chơi. D chở Vũ đến khu vực phường Xuân La, đi qua một vài ngõ, đến số nhà 7, ngõ 565/14, đường Lạc Long Quân thì phát hiện chiếc xe máy Dream BKS 30X9 – 5928 của anh Nguyễn Văn A D ở lề đường không có người trông giữ. Vũ bảo D dừng xe cách đó một đoạn để trộm cắp tài sản. D đồng ý và dừng xe, Vũ xuống xe quan sát, lén lút tiến lại gần đồng thời rút trong người ra bộ dụng cụ phá ổ khóa xe máy tự chế, chọc vào ổ khóa điện và vặn mở khóa lấy trộm xe máy trên. Sau đó, Vũ và D phóng xe tẩu thoát, D về đi làm còn Vũ đi đâu D không biết. Tối cùng ngày, Vũ đến gặp D nói đã bán chiếc xe trộm cắp lúc chiều và đưa D số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) là số tiền bán xe, Vũ trả công cho D vì đã chở Vũ đi trộm cắp. Số tiền này D đã tiêu sài cá nhân hết.

Bị hại là anh Nguyễn Văn A có đơn trình báo cơ quan công an về việc bị mất chiếc xe máy Dream BKS 30X9 – 5928 vào sáng ngày 25/9/2018 khi đi ăn cỗ nhà cháu tại: Số nhà 7, ngõ 565/14, đường Lạc Long Quân; xe không khóa càng, chỉ khóa cổ. Do anh A uống rượu say, đi về nhà luôn nên không đến cơ quan điều tra trình báo ngay sự việc.

Vụ thứ hai: Khoảng đầu tháng 10/2018, Vũ rủ D đi câu cá, D lấy xe Honda Wave BKS 89B1 – 67808 chở Vũ đi theo chỉ dẫn của Vũ. Cả hai đi đến đoạn ngõ 31, phố Xuân Diệu thì Vũ phát hiện có chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, BKS 29F1 – 31818 của anh Nguyễn Anh T D ở lề đường trong ngách 53, ngõ 31, phố Xuân Diệu không có ai trông giữ. Khi D chở Vũ đi qua chỗ xe máy khoảng vài mét thì Vũ nói D dừng xe, đợi Vũ trộm cắp xe máy. Sau đó, Vũ xuống xe tiến lại gần chiếc xe của anh A còn D đứng ngoài đợi. Do đừng khuất nên D

không nhìn thấy Vũ phá khóa xe. Khoảng mấy phút sau, D thấy Vũ phóng chiếc xe Honda Wave màu xanh ra phía ngoài ngõ 31, phố Xuân Diệu. Biết Vũ đã trộm cắp được chiếc xe máy, D quay đầu xe, nổ máy chạy theo Vũ. Sau đó D về đi làm còn Vũ đi đâu D không biết. Đến buổi tối cùng ngày, Vũ nói với D "Xe đấy tao cho đi rồi" và đưa cho D số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) nói là tiền bán xe. Số tiền này D đã tiêu sài cá nhân hết.

Bị hại là anh Nguyễn Anh T đã trình báo cơ quan công an về việc mình bị trộm chiếc xe máy Honda Wave màu xanh BKS 29F1 – 31818 vào ngày 04/10/2018.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bộ phụ tùng tháo lắp xe máy;
- 01 mũ bảo hiểm;
- 01 giấy phép lái xe mang tên Đào Văn D ;
- 01 ví da màu đen đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di dộng Hotway màu hồng;
- Số tiền 600.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 249/KL-HĐĐG của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự quận Tây Hồ đã có kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 29F1 – 25870 trị giá 10.000.000đ; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 29F1 – 31818 trị giá 10.000.000đ;01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream BKS 30X9 – 5928 trị giá 10.000.000đ.Tổng giá trị tài sản là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS 89B1 – 67808, cơ quan điều tra xác định chủ đăng ký xe mang tên Đào Văn D . D khai chiếc xe máy trên D mua trả góp bằng hình thức vay tín chấp, trả góp hàng tháng tại Công ty tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam Jaccs. Đại diện theo ủy quyền là anh Nguyễn Minh Ngọc khai D vi phạm hợp đồng, chưa thực hiện xong nghĩa vụ thanh T , dư nợ đến thời điểm ngày 20/12/2018 là 17.157.519 đồng. D và đại diện Công ty Jaccs đồng ý với Kết luận định giá chiếc xe máy Honda Wave BKS 89 B1 – 67808 là 13.500.00đ và đã thỏa thuận để Công ty thu hồi chiếc xe máy trên. Ngày 04/01/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho đại diện Công ty Jaccs. Anh Ngọc đã nhận lại chiếc xe máy này và không yêu cầu D phải thanh T thêm khoản tiền nào nữa.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 29F1 – 25870; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 29F1 – 31818;01

chiếc xe máy nhãn hiệu Dream BKS 30X9 – 5928 là vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm nhưng chưa có kết quả.

Đối với đối tượng Nguyễn Xuân Vũ, Cơ quan CSĐT đã tiến hành triệu tập lên làm việc nhưng Vũ vắng mặt tại địa phương. Qua xác minh ngày 11/4/2018, Cơ quan CSĐT – CAQ Tây Hồ đã ra quyết định khởi tố bị can, tạm giam đối với Nguyễn Xuân Vũ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 15/6/2018 ra quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Vũ. Ngày 22/10/2018, Cơ quan CSĐT – CAQ Tây Hồ đã ra lệnh truy nã đối với Vũ do Vũ bỏ trốn. Do chưa triệu tập được Nguyễn Xuân Vũ nên chưa tiến hành các hoạt động điều tra theo tố tụng và làm rõ hành vi của Vũ có phải đồng phạm cùng D thực hiện các vụ trộm cắp như đã nêu trên. Ngày 04/01/2019, Cơ quan điều tra ra quyết định tách rút tài liệu có liên quan đến Vũ trong vụ án để tiếp tục điều tra theo quy định của pháp luật.

Về phần dân sự: Ngày 20/01/2019, anh Đào Văn Đ là anh trai của bị cáo Đào Văn D , tự nguyện khắc phục hậu quả cho các bị hại mỗi người 2.000.000đ, tổng số tiền bồi thường khắc phục hậu quả là 6.000.000đ. Các bị hại: anh Nguyễn Ngọc Linh, anh Nguyễn Anh T và anh Nguyễn Văn A đã nhận lại số tiền trên và yêu cầu D tiếp tục bồi thường cho mỗi người 8.000.000đ, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Đào Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015

Tại phiên tòa:Bị cáo đã khai nhận thành khẩn có mức độ về hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Đào Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên và tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, đã khắc phục một phần hậu quả, tự thú. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo D mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, đề nghị: Trả lại cho bị cáo 01 bộ phụ tùng tháo lắp xe;01 mũ bảo hiểm;01 giấy phép lái xe mang tên Đào Văn D ; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Hotway màu hồng vàsố tiền 600.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.Truy thu số tiền thu lợi bất chính 1.000.000 đồng.

Về dân sự: Bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho 03 bị hại, mỗi người 8.000.000đ, tổng cộng là 24.000.000đ. Giành quyền khởi kiện cho bị cáo đối với đối tượng Nguyễn Xuân Vũ trong vụ án khác khi bị cáo có yêu cầu.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị hại Nguyễn Ngọc Linh: Đề nghị bị cáo tiếp tục bồi thường cho tôi số tiền 8.000.000 đồng, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu: Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo phạm tội do bị đối tượng Vũ lôi kéo, hành vi thực hiện tội phạm đơn giản, không có sự bàn bạc hay ăn chia với Vũ. Nguyên nhân phạm tội của bị cáo do nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, số tiền hưởng lợi chỉ 1.000.000 đồng. Bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án tiền sự, khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, gia đình khó khăn có chị gái ruột bị khuyết tật nặng. Bị cáo có việc làm ổn định ở Hà Nội, sau khi bị bắt giữ đã tự thú khai ra hai vụ án trước đó. Anh trai bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho bị cáo, bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ 02 năm, tại phiên tòa hôm nay bị hại anh Linh có ý kiến xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức phạt tù đến 12 tháng hoặc hình phạt tù treo.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 9/2018 đến tháng 10/2018, Đào Văn D đã có hành vi trộm cắp01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream BKS 30X9 – 5928 của anh Nguyễn Văn A tại số nhà 7, ngõ 565/14, đường Lạc Long Quân và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 29F1 – 31818 của anh Nguyễn Anh T tại ngách 53, ngõ 31, đường Xuân Diệu. Đến ngày 08/10/2018, D chở Vũ tiếp tục trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 29F1 – 25870 của anh Nguyễn Ngọc L tại số nhà 19, hẻm 120/4/3 đường Hoàng Hoa Thám. Sau khi trộm cắp được, Vũ điều khiển chiếc xe máy trộm cắp bỏ trốn, còn D bị bắt quả tang. Tổng trị giá tài sản D trộm cắp là 30.000.000đ

Hành vi của bị cáo Đào Văn D đã cấu thành tội: Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Khi bị bắt quả tang, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội lần thứ 03 nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 "phạm tội từ 02 lần trở lên". Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý vụ án thật nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, tự thú. Bản thân từng tham gia quân đội 02 năm, anh trai bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả nên được coi là tình tiết giảm nhẹ theo điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Vì vậy HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

Đối với đề nghị của Luật sư bào chữa xem xét cho bị cáo hưởng án treo hoặc hình phạt tù đến 01 năm, HĐXX nhận thấy: Căn cứ vào Điều 2, Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì theo lý lịch địa phương cung cấp cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện, bị cáo D không có nơi cư trú ổn định, phạm tội từ 02 lần trở lên. Đối với đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đến 01 năm, HĐXX xét thấy tài sản bị cáo trộm cắp của 03 lần là 30.000.000 đồng nên phải xét xử bị cáo ở mức cao trong khung hình phạt mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận ý kiến bào chữa của luật sư.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập có mức độ không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[4] Về vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo 01 bộ phụ tùng tháo lắp xe máy; 01 mũ bảo hiểm;01 giấy phép lái xe mang tên Đào Văn D ; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di dộng Hotway màu hồng vàsố tiền 600.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu số tiền thu lời bất chính 1.000.000 đồng đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5] Về dân sự: HĐXX nhận thấy Cơ quan CSĐT – CAQ Tây Hồ đã tách rút tài liệu có liên quan đến Nguyễn Xuân Vũ do hiện nay Vũ đã bỏ trốn tại nơi cư trú và đang bị ra lệnh truy nã. Do đó, chưa có đầy đủ căn cứ để làm rõ hành vi phạm tội của Vũ. Buộc bị cáo D phải bồi thường cho các bị hại mỗi người 8.000.000đ, tổng cộng là 24.000.000đ và giành quyền khởi kiện cho bị cáo D đối với Nguyễn Xuân Vũ trong vụ án khác khi bị cáo có yêu cầu và có đầy đủ căn cứ pháp luật.

Anh Đào Văn Đ đã khắc phục một phần hậu quả cho bị cáo, bồi thường cho anh Nguyễn Văn Linh, anh Nguyễn Anh T và anh Nguyễn Văn A mỗi người 2.000.000đ, tổng cộng là 6.000.000đ. Tại phiên tòa anh không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền này nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm;

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Kiến nghị của HĐXX:Cơ quan CSĐT – CAQ Tây Hồ đã tách rút tài liệu có liên quan đến Nguyễn Xuân Vũ do hiện nay Vũ đã bỏ trốn tại nơi cư trú và đang bị ra lệnh truy nã. HĐXX kiến nghị VKSND quận Tây Hồ và CAQ Tây Hồ tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi, vai trò của đối tượng Nguyễn Xuân Vũ trong vụ án nêu trên để giải quyết triệt để vụ án, trA bỏ lọt tội phạm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38của Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt: Đào Văn D 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo D phải bồi thường cho các bị hại anh Nguyễn Văn Linh, anh Nguyễn Anh T , anh Nguyễn Văn A mỗi người 8.000.000đ, tổng cộng là 24.000.000đ.

Về xử lý vật chứng*:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

-Truy thu số tiền thu lời bất chính 1.000.000 đồng đối với bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo 01 bộ phụ tùng tháo lắp xe máy;01 mũ bảo hiểm;01 giấy phép lái xe mang tên Đào Văn D ; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di dộng Hotway màu hồng và số tiền 600.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2019; số tiền 600.000đ hiện có tại Kho bạc nhà nước quận Tây Hồ theo Biên bản giao nhận tài sản ngày 05/11/2018).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.200.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại:anh Nguyễn Văn Linh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Anh T , anh Nguyễn Văn A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đến phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diệp